

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HSST.
Ngày 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Trúc
Bà Ly Giờ Gụ

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vũ Minh Phương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 19/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tần Sài Y**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
Sinh ngày 20/3/1962, tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tần Díu N và bà Lý Tả M(đều đã chết); vợ Tần San M, sinh năm 1963, trú tại Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh 1997; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2023, đến ngày 21/12/2023 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tần Sài Y: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2023 bị cáo Tần Sài Y đang đi bộ tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Kín Chu Phìn 1, xã Nậm Pung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng ở ven đường. Bị cáo mua của người phụ nữ này 01(một) gói ma túy Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 1.000.000đ(*Một triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm ở tay và đi bộ về nhà. Khi về đến nhà bị cáo giấu gói ma túy vừa mua được dưới gối ở đầu giường ngủ của bị cáo. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/12/2023 bị cáo lấy gói ma túy ra chia nhỏ để bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ ngày 15/12/2023 tổ công tác Công an huyện Bát Xát đang làm nhiệm vụ tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang. Khi bị phát hiện bị cáo đã tự giác giao nộp 01(một) gói nilon màu đen, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục từ đầu giường ngủ của bị cáo và khai nhận là ma túy Heroine của bị cáo mua để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ toàn bộ tang vật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Tần Sài Y nhưng không phát hiện thu giữ vật chứng gì.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/12/2023 giữa giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01(một) gói được gói ngoài bằng nilon màu đen, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của số chất bột khô, màu trắng trong gói này là 3,44(*Ba phẩy bốn mươi bốn*) gam. Trích mẫu 0,50(*Không phẩy năm mươi*) gam để tiến hành giám định, còn lại 2,94(*Hai phẩy chín mươi tư*) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định về ma túy số 06/KL-GĐMT ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 3,44(*Ba phẩy bốn mươi bốn*) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin)

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Tần Sài Y về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 3,44(*Ba phẩy bốn mươi bốn*) gam Heroine(Heroin) mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với trọng lượng số ma túy mà bị cáo đã bị thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định về ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Viện

kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tản Sài Y về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 04 năm 09 tháng đến 05 năm 03 tháng tù .

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư niêm phong bên trong có 2,94(*Hai phẩy chín mươi tư*) gam ma túy Heroine(Heroin), mảnh nilon màu đen và 01(một) cân tiểu ly được để trong một hộp bằng gỗ, đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuyên miễn án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức còn hạn chế, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Ngoài ra, có con trai được Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong phong trào thực hiện Chương trình củng cố Hệ thống chính trị cơ sở năm 2006. Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Tản Sài Y khai nhận do bản thân không có việc làm ổn định, nghiện chất ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 14/12/2023 bị cáo đang đi bộ tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Kin Chu Phìn 1, xã Nậm Pung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì gặp một người phụ nữ không

quen biết, bị cáo đã mua của người phụ nữ này 3,44(*Ba phẩy bốn mươi bốn*) gam ma túy Heroine với giá 1.000.000đ(*Một triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà và giấu gói ma túy vừa mua được dưới gối ở đầu giường ngủ của bị cáo. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/12/2023 bị cáo lấy gói ma túy ra để chia nhỏ mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân nhưng bị cáo chưa kịp bán thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tẩn Sài Y đã có hành vi mua bán trái phép 3,44(*Ba phẩy bốn mươi bốn*) gam Heroine(Heroin) mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức còn hạn chế, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù là không đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có con trai được Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong phong trào thực hiện Chương trình củng cố Hệ thống chính trị cơ sở năm 2006. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 3,44(*Ba phẩy bốn mươi bốn*) gam Heroine. Trích mẫu 0,50(*Không phẩy năm mươi*) gam để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định là 2,94(*Hai phẩy chín mươi tư*) gam Heroine(Heroin), mảnh nilon màu đen và 01(một) cân tiểu ly được để trong một hộp bằng gỗ, đã qua sử dụng. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành và là công cụ

phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với người phụ nữ không quen biết mà theo lời khai của bị cáo Tần Sài Y: Ngày 14/12/2023 đã bán ma tuý cho bị cáo tại thôn Kín Chu Phìn 1, xã Nậm Pung, huyện Bát Xát. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành xác minh và không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ này. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7]Về án phí: Xét đơn đề nghị xin miễn tiền án phí của bị cáo và tài liệu, chứng cứ của người bào chữa cung cấp tại phiên toà chứng minh bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX chấp nhận cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tần Sài Y phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma tuý*”.

2.Về mức phạt : Xử phạt bị cáo Tần Sài Y 04(bốn) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2023.

3.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư niêm phong bên trong có 2,94(*Hai phẩy chín mươi tư*) gam Heroine(Heroin), mảnh nilon màu đen. Trên mặt còn lại bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Tần Sài Y ngày 15/12/2023 tại thôn Kín Chu Phìn 1, xã Nậm Pung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai” và 01(một) cân tiểu ly được để trong một hộp bằng gỗ, đã qua sử dụng (*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2024*).

4.Về án phí: Áp dụng tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tần Sài Y được miễn 200.000đ(*Hai trăm ngàn đồng*) tiền ứng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7,7a,7b và điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- CA huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ(1);
- Bị cáo (1);
- THADS huyện Bát Xát (1
- HS THA HS (1);
- Người bào chữa(1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

